

Số: /KH-UBND

Liêm Thủy, ngày 20 tháng 9 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã**

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Na Rì về thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện Na Rì.

Ủy ban nhân dân xã Liêm Thủy ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Rà soát, đánh giá, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 là cơ sở xác định đối tượng để thực hiện chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

##### **2. Yêu cầu**

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định; phải có sự tham gia của các cấp, các ngành, của người dân và cộng đồng, bảo đảm đúng đối tượng, không bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân tại địa phương.

- Rà soát viên được tham gia tập huấn, hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp thu thập thông tin đối với từng hộ gia đình trong danh sách rà soát phản ánh đúng tình hình thu nhập và mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ theo quy định tại phiếu rà soát.

#### **II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT**

**1. Tiêu chí:** Quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, như sau:

##### **a) Chuẩn hộ nghèo**

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu

người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

**b) Chuẩn hộ cận nghèo**

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

**2. Đối tượng, phạm vi:** Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn xã.

**3. Phương pháp, quy trình rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; **Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.**

**\* Lưu ý:**

- Đối với thành phần họp dân để thống nhất kết quả rà soát (bước 3) cần mời đầy đủ các thành phần tham cuộc họp: Ban chỉ đạo rà soát xã, thị trấn; Trưởng thôn (chủ trì); Bí thư chi bộ thôn; các đoàn thể; rà soát viên; hộ gia đình qua rà soát và các hộ gia đình trong thôn; mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát.

- Đối với các hộ gia đình không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, đề nghị UBND xã thực hiện theo bộ thủ tục hành chính tại mục 1 phần II phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 28/04/2023 của UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn.

**4. Thời gian thực hiện:** Từ ngày 20/9/2023 đến hết ngày 25/10/2023.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện theo Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh về việc phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đợt 1, năm 2023.

**IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

## **1. Báo cáo kết quả sơ bộ**

- Các thôn báo cáo kết quả điều tra rà soát về UBND xã trước 25/10/2023.

- Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả sơ bộ về Ủy ban nhân dân cấp huyện **trước ngày 05/11/2023**.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả sơ bộ về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động- Thương binh và Xã hội) **trước ngày 10/11/2023**.

## **2. Báo cáo kết quả chính thức**

- Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả chính thức về Ủy ban nhân dân cấp huyện **trước ngày 10/12/2023**, cụ thể:

+ UBND xã gửi báo cáo kết quả chính thức về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Lao động - TB&XH huyện) từ ngày 06/12 đến hết ngày 10/12/2023;

+ UBND xã kiểm tra kết quả rà soát hộ nghèo hộ cận nghèo năm 2022 của các thôn, thị trấn báo cáo từ ngày 25/10 đến hết ngày 30/10/2023; Có ý kiến bằng văn bản về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 của các thôn.

+ Chủ tịch UBND cấp xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch UBND huyện, Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn xã, hoàn thành xong trước ngày 28/12/2023.

*\* Lưu ý: Theo mốc thời gian như trên, thôn nào thực hiện báo cáo chậm so với quy định tự chịu trách nhiệm về kết quả rà soát và báo cáo giải trình trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.*

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Ủy ban nhân dân xã, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân, các hội viên tham gia thực hiện tốt công tác Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận các thôn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên loa truyền thanh của xã, tại các buổi sinh hoạt cộng đồng.

- Tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn theo đúng quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thường xuyên khi nhận được giấy đề nghị của hộ gia đình.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

- Lập sổ theo dõi hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo. Quản lý lưu trữ hồ sơ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đầy đủ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã đề nghị các ngành, đoàn thể xã, trưởng các thôn, tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo 2023 theo đúng Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh đề nghị các thôn phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua công chức Lao động - Thương binh và Xã hội) để cùng trao đổi, phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- Thường trực Đảng ủy; | Thay b/c
- Thường trực HĐND; |
- CT, PCT UBND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- 06 trưởng thôn, 06 BT chi bộ;
- 06 trưởng ban công tác MT;
- Lưu : VP, VHXXH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hà Văn Chung**